TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay ngày 5/8: Lúa tươi vững giá, gạo bình ổn

10:52 05/08/2025

Ghi nhận giá lúa gạo hôm nay (5/8), thị trường lượng ít, giá các mặt hàng gạo tương đối ổn định, lúa tươi vững giá so với hôm qua. Giá gạo xuất khẩu đứng giá so với cuối tuần.

Theo đó, giá gạo xuất khẩu hôm nay của Việt Nam đứng giá so với cuối tuần. Thông tin từ Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), hiện gạo tiêu chuẩn 5% ở mức 382 USD/tấn; gạo 25% tấm ở mức 358 USD/tấn; gạo 100% tấm ở mức 325 USD/tấn.

Thị trường nội địa, giá lúa gạo hôm nay tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long ít biến động với lượng ít, giá các mặt hàng gạo tương đối ổn định, lúa tươi vững giá so với hôm qua. Trong đó với mặt hàng lúa, theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang ngày 5/8, giá lúa IR 50404 (tươi) dao động ở mức 5.700 - 5.900 đồng/kg; giá lúa Nàng Hoa 9 dao động ở mức 6.000 - 6.200 đồng/kg; giá lúa Đài Thơm 8 (tươi) dao động ở mốc 6.100 - 6.200 đồng/kg; giá lúa OM 18 (tươi) dao động ở mốc 6.000 - 6.200 đồng/kg; giá lúa OM 5451 (tươi) dao động mốc 5.900 - 6.000 đồng/kg; giá lúa (tươi) OM 308 dao động ở mức 5.700 - 5.900 đồng/kg so với hôm qua.



Giá lúa gạo hôm nay ngày 5/8: Lúa tươi vững giá, gạo bình ổn. (Ảnh minh họa)

Tại nhiều địa phương hôm nay, ghi nhận lúa tươi vãn ở nhiều khu vực, giao dịch mua bán chậm, giá vững. Tại An Giang (Kiên Giang cũ), lúa tươi thu hồi tại nhiều khu vực còn ít, nhu cầu mua chậm, giá ít biến động. Tại Hậu Giang (Cần Thơ mới), giao dịch mua bán lai rai, giá lúa vững. Tại Cà Mau (Bạc Liêu cũ), giao dịch mua bán chậm, giá lúa ít biến động; Tại Sóc Trăng (Cần Thơ mới), thương lái hỏi mua khá nhưng giao dịch mua bán lai rai, giá ít biến động. Tại An Giang, thương lái hỏi mua khá nhưng trả giá thấp. Tại Đồng Tháp, nông dân neo giá cao, nhu cầu mua bán lai rai. Tây Ninh mới (Long An cũ), thu hoạch lúa mới đang giảm dần, giá ít biến động.

Với mặt hàng gạo, giá gạo nguyên liệu 5451 giảm 50 đồng dao động ở mức 9.500 - 9.650 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 dao động ở mức 8.500 - 8.600 đồng/kg; gạo nguyên liệu CL 555 dao động ở mức 9.000 - 9.100 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 380 dao động ở mức 8.150 - 8.250 đồng/kg; gạo nguyên liệu OM 18 dao động ở mức 9.600 - 9.700 đồng/kg; gạo thành phẩm OM 380 dao động ở 8.800 - 9.000 đồng/kg; gạo thành phẩm IR 504 dao động ở 9.500 - 9.700 đồng/kg.

Tại các địa phương hôm nay, ghi nhận nguồn cung về ít, không đều về chất lượng, giá ít biến động. Theo đó, tại An Giang, kho vẫn mua chậm, giá bình ổn. Tại khu vực Lấp Vò (Đồng Tháp), lượng về ít, giao dịch mua bán đều hơn, gạo các loại vững. Tại khu vực Sa Đéc (Đồng Tháp), gạo về các bến vắng, gạo các loại bình ổn; Kênh chợ Sa Đéc (Đồng Tháp), lượng về ít, kho chợ mua chậm, giá

ít biến động. Tại An Cư - Đồng Tháp mới (Cái Bè, Tiền Giang cũ), gạo về lượng lai rai, giao dịch mua bán cầm chừng, giá ít biến động.

Với phụ phẩm, giá các mặt hàng phụ phẩm dao động khoảng từ 7.400 - 9.000 đồng/kg. Hiện tấm thơm OM 5451 dao động ở mức 7.400 - 7.500 đồng/kg; giá cám dao động ở mức 8.000 - 9.000 đồng/kg so với hôm qua.

Tại các chợ lẻ, giá gạo các loại đi ngang so với hôm qua. Hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 22.000 đồng/kg; gạo thường dao động ở mốc 13.000 - 14.000 đồng/kg; gạo thơm thái hạt dài dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Nàng hoa ở mốc 21.000 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan 20.000 đồng/kg; gạo thơm Jasmine dao động ở mức 16.000 - 18.000 đồng/kg; gạo trắng thông dụng ở mốc 16.000 đồng/kg; gạo Sóc thường dao động ở mốc 16.000 - 17.000 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 20.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.000 đồng/kg.

PV *(t/h)*